

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ  
số 93/2002/QĐ-TTg ngày 16/7/2002  
về việc phê duyệt Quy hoạch phát  
triển hệ thống kho xăng dầu trên  
phạm vi cả nước đến năm 2010.**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Xét Tờ trình của Bộ Thương mại (Công văn số 2323/TM-KH ngày 18 tháng 6 năm 2001), ý kiến thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Công văn số 2456/BKH-TMDV ngày 19 tháng 4 năm 2002) về quy hoạch hệ thống kho xăng dầu đến năm 2010,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Quy hoạch phát triển hệ thống kho tiếp nhận đầu mối, kho trung chuyển về xăng dầu trên phạm vi cả nước đến năm 2010, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Nhu cầu định hướng phát triển đầu tư bổ sung sức chứa hệ thống kho nêu trên ở 5 khu vực trong cả nước.

Đơn vị: 1.000 m<sup>3</sup>

Khu vực	Giai đoạn 2002 - 2005	Giai đoạn 2006 - 2010
Tổng nhu cầu cả nước:	708	437
1. Khu vực Bắc Bộ	187	105
2. Khu vực Bắc Trung Bộ	30	0
3. Khu vực Duyên hải miền Trung và Tây Nguyên	50	41
4. Thành phố Hồ Chí Minh và vùng phụ cận	331	172
5. Thành phố Cần Thơ và vùng phụ cận	110	119

2. Nhu cầu dự trữ xăng dầu quốc gia được bố trí trong hệ thống kho tiếp nhận đầu mối, kho trung chuyển theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ trong từng thời kỳ.

3. Quy hoạch phát triển hệ thống kho xăng dầu toàn quốc (Quy hoạch chung) phải bảo đảm các nguyên tắc chủ yếu: có hiệu quả kinh tế - xã hội cao; kết hợp chặt chẽ với yêu cầu bảo đảm an ninh quốc phòng, dự trữ xăng dầu quốc gia, bảo đảm nhiên liệu cho vùng sâu, vùng xa; phù hợp với quy hoạch phát triển của các ngành, địa phương liên quan, trong đó chú trọng đặc biệt đến quy hoạch phát triển các đầu mối giao thông, hệ thống cảng biển Việt Nam, quy hoạch các khu công nghiệp trọng điểm, các nhà máy lọc dầu và các khu đô thị, du lịch lớn.

**Điều 2.** Giao Bộ Thương mại chỉ đạo xây dựng và chịu trách nhiệm phê duyệt Quy hoạch phát triển hệ thống kho xăng dầu ở 5 khu vực trong cả nước (Quy hoạch khu vực) nêu tại Điều 1 Quyết định này để làm căn cứ đầu tư xây dựng kho trong từng giai đoạn; theo dõi, quản lý việc xây dựng kho xăng dầu theo Quy hoạch chung và Quy hoạch khu vực.

**Điều 3.** Trong quá trình thực hiện, nếu có yêu cầu thực tế phát sinh phải điều chỉnh Quy hoạch chung, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì cùng Bộ Thương mại xem xét, điều chỉnh trên cơ sở các nguyên tắc nêu ở khoản 3 Điều 1 Quyết định này.

**Điều 4.** Bộ Thương mại chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng, bổ sung Quy chế xây dựng kho xăng dầu các loại (kho tiếp nhận đầu mối, kho trung chuyển, kho dự trữ quốc gia, kho phân phối kinh doanh), bao gồm quy phạm xây dựng và tiêu chuẩn kỹ thuật, bảo đảm an toàn, đồng bộ cho các khâu tiếp nhận, vận tải, cung ứng và không gây ô nhiễm môi trường trong vận hành và khai thác, để thống nhất thực hiện trên phạm vi cả nước.

**Điều 5.** Việc thẩm định, phê duyệt xây dựng hệ thống kho xăng dầu các loại được thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật về công

tác xây dựng cơ bản; phù hợp với Quy hoạch khu vực đã được duyệt và phải thực hiện đúng Quy chế xây dựng kho xăng dầu do Bộ Thương mại ban hành.

**Điều 6.** Nguồn vốn đầu tư xây dựng hệ thống kho xăng dầu và hạ tầng cơ sở xăng dầu được huy động từ các nguồn tín dụng trong nước, các nguồn vay hỗ trợ phát triển ODA và các nguồn vốn huy động hợp pháp của doanh nghiệp.

Đối với những kho xăng dầu phải di chuyển theo Quy hoạch chung, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Bộ Thương mại và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố liên quan xem xét, xử lý cụ thể.

**Điều 7.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 8.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm hướng dẫn và thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ  
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

**QUYẾT ĐỊNH** của Thủ tướng Chính phủ số 94/2002/QĐ-TTg ngày 17/7/2002 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa IX.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Nghị quyết số 07/2002/NQ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa IX.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG** của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể và tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách, khuyến khích và tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân

*(ban hành kèm theo Quyết định số 94/2002/QĐ-TTg ngày 17/7/2002 của Thủ tướng Chính phủ).*

**A. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU CỦA CHƯƠNG TRÌNH**

Mục tiêu của Chương trình hành động (Chương